

Bản án số: **26/2019/HS-ST**
Ngày 31-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Sơn L-bc (tên gọi khác CS), sinh năm 1995 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp 10H, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Sơn Th (đã chết) và bà Trần Thị H; vợ là Nguyễn Thị D (đã ly thân khoảng 1 năm) và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 19-6-2019, chuyển tạm giam từ ngày 25-6-2019 đến nay và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 6 năm 2019, Huỳnh Sơn L-bc có nhờ người bạn tên Huỳnh Thị T-lq1, nơi cư trú: Ấp H II, xã MT A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, là tiếp viên quán trên địa bàn thị trấn T đang thuê phòng ở nhà trọ

Minh Đăng (thuộc k2, thị trấn T, huyện An Minh) mua dùm ma túy cho L-bc với số tiền là 3.000.000 đồng, nhưng T-lq1 chỉ mua số tiền 2.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng khi nào có ma túy thì cho L-bc hay, có người gửi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh về cho L-bc đến nhận. Đến sáng ngày 18/6/2019, Huỳnh Thị T-lq1 điện thoại cho L-bc biết số ma túy đã mua 1.000.000 đồng đã gửi xe Gia Huệ về Thứ 11 cho L-bc, kêu L-bc đến chiều cùng ngày đến nhà xe Gia Huệ để nhận. Chiều ngày 18/6/2019, L-bc đến nhà xe Gia Huệ ở kp 3, thị trấn T, huyện An Minh nhận gói quà (quần áo) từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về, trong đó có ma túy do T-lq1 gửi. Sau đó, L-bc mang số ma túy trên về nhà lấy ra sử dụng được một lần. Lúc này, Trương Thị L-lq2 ở thành phố Rạch Giá điện thoại cho L-bc hỏi có ma túy không xuống cùng nhau sử dụng và mua mang về, thì L-bc nói có, L-lq2 hẹn trưa ngày 19/6/2019 sẽ xuống gặp L-bc. Sau khi L-lq2 mua gói ma túy của L-bc bán với giá 1.000.000 đồng, L-lq2 bỏ ma túy vào dụng cụ cùng với L-bc sử dụng một lúc thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang.

Ngoài ra, Huỳnh Sơn L-bc còn khai nhận trong thời gian từ đầu năm 2019 đến khi bị bắt, để có tiền mua ma túy sử dụng, L-bc đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện trên địa bàn huyện, số lần bán khoảng 20 đến 30 lần, lợi nhuận thu được khoảng 2.000.000 đồng, nhưng đã mua ma túy để sử dụng hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) gói nilon trong suốt bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilon trong suốt chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất (nghỉ là ma túy) trên người của L-lq2. Được đựng trong phong bì bằng giấy màu trắng, niêm phong lại, có đóng dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện An Minh, có chữ ký xác nhận ghi họ tên: Điều tra viên Võ Thành Linh; Kiểm sát viên Nguyễn Đông Hải; Người chứng kiến Huỳnh Sơn L-bc, Trương Thị L-lq2.

- Tiền Việt Nam 1.000.000đ (Một triệu đồng);

- 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (bình thủy tinh và cây nõ bằng thủy tinh);

- 01 (Một) giấy Chứng minh nhân dân tên Huỳnh Sơn L-bc;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu xanh đậm, loại cảm ứng, có số IMEI1: 357931/09/290467/6; IMEI2: 357932/09/290467/4, cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 402/KL-KTHS ngày 21/6/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: *Các hạt tinh thể màu trắng,*

không đồng nhất chứa trong 02 (hai) gói nilon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0966 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSAM ngày 03-10-2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Huỳnh Sơn L-bc về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo L-bc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L-bc từ 5 đến 6 năm tù. Tịch thu, tiêu hủy và sung quỹ vật chứng theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu; rất hối hận về hành vi của mình; xin xem xét giảm nhẹ hình phạt

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình phụ giúp mẹ nuôi con bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 13 giờ ngày 19/6/2019, Công an huyện An Minh phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Kiên Giang tiến hành kiểm tra bắt quả tang Huỳnh Sơn L-bc bán trái phép chất ma túy cho Trương Thị L-lq2 với giá tiền 1.000.000 đồng, tại nhà của L-bc ở ấp 10H, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Thu giữ tang vật gồm: 01 gói nilon trong suốt bên trong có chứa 02 gói

nilon trong suốt chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất (nghĩ là ma túy) trên người của L-lq2; Tiền Việt Nam 1.000.000đ; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (bình thủy tinh và cây nõ bằng thủy tinh); 01 giấy Chứng minh nhân dân tên Huỳnh Sơn L-bc; 01 điện thoại di động hiệu SamSung, màu xanh đậm, loại cảm ứng, cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 402/KL-KTHS ngày 21/6/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: *Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) gói nilon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0966 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Ngoài ra, Huỳnh Sơn L-bc còn khai nhận trong thời gian từ đầu năm 2019 đến khi bị bắt, để có tiền mua ma túy sử dụng, L-bc đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện trên địa bàn huyện, số lần bán khoảng 20 đến 30 lần, lợi nhuận thu được khoảng 2.000.000 đồng nhưng đã mua ma túy để sử dụng hết.

[3] Hành vi của bị cáo L-bc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác; khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã mua bán trái phép là phạm tội với lỗi cố ý; loại ma túy bị cáo mua bán là methamphetamine có khối lượng 0,0966 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ; ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo cáo còn thừa nhận nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy nên là phạm tội từ 02 lần trở lên. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo L-bc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để có thời gian tiếp tục cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần thấy rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo đã khai nhận các lần phạm tội trước đó nên được xác định là tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua phân tích, cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xử

phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Khi quyết định mức hình phạt thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, xét sự để thể hiện tính khoan hồng và tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình chăm sóc con cái.

[5] Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo. Mức phạt có xem xét đến điều kiện kinh tế và khả năng thi hành án của bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 (một) dụng cụ để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, của bị cáo dùng vào việc phạm tội, số tiền 1.000.000đ (thu giữ được) và số tiền thu lợi bất chính 2.000.000đ nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với Giấy chứng minh nhân dân của bị cáo L-bc đã được trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với các đối tượng mua ma túy để sử dụng, cơ quan Công an đã xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định. Đối với Huỳnh Thị T-lq1 là người đã bán ma túy cho L-bc hiện nay chưa xác định được nên chưa xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét để xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Sơn L-bc (CS) phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Sơn L-bc (CS) 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19-6-2019).

1.2- Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Huỳnh Sơn L-bc (CS) 5.000.000đồng.

2- Về vật chứng, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu huỷ đối với số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì; 01 (một) cây Nõ bằng thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) phong bì bằng giấy trắng, được niêm phong lại, có đóng dấu hình tròn, mực đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, có chữ ký và ghi tên Huỳnh Văn Hiếu, Thái Thị Thanh Thủy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu xanh đậm, loại cảm ứng, số Imei 1: 357931/09/290467/6, số Emai 2: 357932/09/290467/4, cũ đã qua sử dụng (Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý); số tiền 1.000.000đ (Cơ quan điều tra đang giới tại TK số 3949.0.1018043.00000 tại KBNN huyện An Minh) và số tiền thu lợi bất chính của bị cáo L-bc là 2.000.000đ. Buộc bị cáo L-bc nộp lại số tiền 2.000.000đ này.

3- Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Sơn L-bc (CS) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 31-10-2019).

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công